

Số: 01/2012/KBC/PLTT-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 04 năm 2012

PHỤ LỤC TỜ TRÌNH SỐ 01

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2012

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ mẫu áp dụng cho Công ty niêm yết do Bộ tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BCT ngày 19/03/2007;
- Căn cứ Điều lệ hiện tại của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP (KBC) thông qua việc điều chỉnh một số nội dung trong Điều lệ Tổng Công ty theo nguyên tắc:

- ✓ Dựa trên Điều lệ mẫu và Điều lệ cũ của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP
- ✓ Bổ sung, sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ cũ trên nguyên tắc không vi phạm các quy định của Luật Doanh nghiệp, đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ mẫu và hợp lý.

CÁC NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI NHƯ SAU:

Điều khoản	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi	Ghi chú
Điều 2.6	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 49 và Điều 50 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 51 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 49 và/hoặc Điều 50 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Bỏ Điều 51 về gia hạn hoạt động do thời hạn hoạt động của công ty CP là vô thời hạn, trừ phi công ty chấm dứt hoạt động theo Điều 49, 50
Điều 5	Vốn điều lệ, cổ phần, <u>cổ đông sáng lập</u>	Đổi tên thành: Vốn điều lệ, cổ phần	Điều 5 không có quy định về cổ đông sáng lập.

Điều 6.2	Chứng chỉ cổ phiếu phải được đóng dấu của Công ty và có chữ ký của đại diện <u>theo pháp luật</u> của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp...	Chứng chỉ cổ phiếu phải được đóng dấu của Công ty và có chữ ký của đại diện hợp pháp của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp...	Trong trường hợp người đại diện của công ty ủy quyền cho người khác.
Điều 6.3	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành <u>cổ phần</u> sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu...	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu...	Bổ sung theo QĐ 15/2007/QĐ-BTC
Điều 6.5	Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần; nộp lại cho Công ty chứng chỉ cổ phiếu cũ, hoặc (trong trường hợp bị xem là bị rơi, mất, hoặc tiêu hủy) tuân thủ các điều kiện đặt ra liên quan về chứng cứ và bồi hoàn và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.	Bổ sung theo QĐ 15/2007/QĐ-BTC
Điều 8.1	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ <u>khi Điều lệ này</u> và pháp luật có quy định khác...	Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này và pháp luật có quy định khác...	
Điều 8	Chuyển nhượng cổ phần	Bổ sung thêm Khoản 4 như sau: Khi một Cổ đông là một pháp nhân bị giải thể, phá sản, sáp nhập, chia tách, chuyển đổi hình thức hoạt động, thì mọi quyền và trách nhiệm liên quan tới cổ phần của cổ đông đó sẽ được giải quyết phù hợp với quy định của pháp luật	Bổ sung thêm trường hợp cổ đông là pháp nhân.
Điều 12.6	Nghĩa vụ của cổ đông	Bổ sung thêm khoản 6 như sau: Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật.	

Điều 13.1	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, hoặc sáu tháng trong trường hợp Hội đồng quản trị đề nghị và được cơ quan đăng ký kinh doanh gia hạn kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Theo luật Doanh nghiệp (Điều 97.2)
Điều 14.2	c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;	c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát ; f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát ;	Theo Luật Doanh nghiệp (Điều 96)
	h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, <u>và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập</u> ;	h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần.	Bỏ quy định về cổ đông sáng lập do hết thời hạn 3 năm
	l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	l. Quyết định dự án đầu tư có tổng mức đầu tư hoặc giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Theo Luật Doanh nghiệp (Điều 96 2.d)
Điều 15	Các đại diện được ủy quyền	Bổ sung thêm khoản 2 có nội dung sau (các khoản khác tăng thêm 1 số thứ tự): Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.	Theo Nghị định 102/2010/NĐ-CP (Điều 22.1.b)
Điều 18	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Bổ sung thêm khoản 4 có nội dung như sau (khoản 4 cũ chuyển thành khoản 5): Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây: a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông; b. Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp này, trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó.	Theo Nghị định 102/2010/NĐ-CP (Điều 26)

		c. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 96 của Luật doanh nghiệp thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.	
Điều 20.2	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	2.Trong cuộc họp ĐHĐCĐ , các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, đầu tư dự án có tổng mức đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Theo Luật Doanh nghiệp (Điều 96.2.d)
Điều 20	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Bổ sung thêm Khoản 3 có nội dung sau: Trường hợp cổ đông dự họp là người có liên quan không có quyền biểu quyết, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 65% hoặc 75% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định tại các Khoản 1 và Khoản 2 của Điều 20 trên đây	Theo Nghị định 102/2010/NĐ-CP (Điều 26.2)
Điều 21.2	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Vẫn giữ nguyên nội dung Khoản 2 và bổ sung thêm nội dung như sau (các khoản khác sẽ tăng thêm một số thứ tự): Mọi vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Điều 14 của Điều lệ này đều có thể được ĐHĐCĐ thông qua bằng hình thức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, theo trình tự và thủ tục phù hợp với quy định của Điều lệ này.	Tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thông qua quyết định của ĐHĐCĐ trong trường hợp phát sinh các vấn đề đột xuất thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp thường niên mà không phải tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 21.4		<p>Khoản 4 Điều lệ cũ thành Khoản 5 Điều lệ sửa đổi và bổ sung thêm nội dung sau:</p> <p>Tại thời điểm tiến hành kiểm phiếu (sau thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời), các phiếu lấy ý kiến chưa gửi về Công ty được coi là các phiếu không gửi về Công ty và biểu quyết tán thành với vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định.</p>	Quy định cổ đông không gửi phiếu lấy ý kiến về là đồng ý nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty khi tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ ĐHĐCĐ.
Điều 24.2	Thành phần và nhiệm kỳ (HĐQT)	Bỏ khoản 2	Bỏ quy định về cổ đông sáng lập do hết thời hạn 3 năm
Điều 25.4.f	<p>Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p>	<p>Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>f. Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 100 triệu đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm</p>	Theo QĐ 15/2007/NĐ-CP
Điều 27.8	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	<p>Nội dung Khoản 8 vẫn giữ nguyên và bổ sung thêm nội dung sau:</p> <p>Nếu cuộc họp lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định, thì cuộc họp lần thứ hai được triệu tập trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện ủy quyền hợp lệ dự họp.</p>	Theo Nghị định 102/2010/NĐ-CP (Điều 30)
Điều 30.2	<p>... <u>Tổng Giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.</u></p>	<p>... Tổng Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Cổ đông là cá nhân sở hữu ít nhất 5% số cổ phần phổ thông hoặc người khác thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của công ty.</p>	Theo NĐ 102/2010/NĐ-CP (Điều 15.2)

Điều 30.5	Bãi nhiệm: Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng Giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng Giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng Giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.	Nội dung Khoản 5 Điều lệ cũ giữ nguyên và trở thành Điểm a Khoản 5 Điều lệ sửa đổi, Khoản 5 Điều lệ sửa đổi bổ sung thêm nội dung sau: Tư cách Tổng Giám đốc Công ty không còn trong những trường hợp sau: b.Không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện là Tổng Giám đốc theo quy định tại Khoản 2 Điều này và quy định của pháp luật; c.Hết hạn Hợp đồng lao động và một trong các bên hoặc các bên quyết định chấm dứt Hợp đồng; d.Có đơn xin từ chức và được Hội đồng quản trị chấp thuận.	
Điều 35.2	Cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Việc biểu quyết bầu và cách thức xác định người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện tương tự như thủ tục bầu thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 24 Điều lệ này.	Tương tự bầu HĐQT
Điều 49.1.a	Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;	Bỏ khoản 1.a	Do theo luật, công ty CP có thời hạn hoạt động là vô hạn
Điều 51	Gia hạn hoạt động	Bỏ Điều 51	Các điều sau điều 51 sẽ giảm đi 1 số thứ tự
Điều 52.1	<u>Tối thiểu sáu tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 (ba) thành viên...</u>	Chuyển thành điều 51 khoản 1 như sau: Sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 (ba) thành viên...	Công ty CP có thời hạn hoạt động là vô hạn
Điều	Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng	Chuyển thành Điều 52 khoản 2 như sau:	

53.2	06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra <u>Trong tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế</u> .	Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 (sáu) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền .	
Điều 56	Chữ ký của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Chuyển thành Điều 55 như sau: Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Tại các Điều lệ sửa đổi chỉ cần chữ ký của người đại diện theo pháp luật là đủ

Ngoài ra, tại tất cả các điều khoản, Điều lệ sửa đổi Tổng Giám đốc điều hành thành Tổng Giám đốc để phù hợp với Quyết định bổ nhiệm nội bộ của Tổng Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc điều chỉnh nội dung trong Điều lệ Công ty. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
ĐẶNG THÀNH TÂM